TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 27 -12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thắng và Bà Nguyễn Thị An

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị Lụa -Thư ký TAND huyện Tiên Du

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa*: Ông Chu Đức Tuấn** – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2023/TLST-HS ngày 04/12/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-HS ngày 12 /12/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1988; HKTT: Tổ dân phố ĐC3, phường LM, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang V – Sinh năm 1963 và bà: Ngô Thị N – Sinh năm 1961; Vợ: Đỗ Thị Tú A – Sinh năm 1990; Con: Có 04 con; Lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Chưa có.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/7/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Du. (có mặt).

* Người bị hại: Ông Bùi Văn B, sinh năm 1972.

HKTT: Thôn TĐ, thị trấn Th, huyện HH, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1. Ông Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1990.

HKTT: Thôn TC, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Tú A, sinh năm 1990.

HKTT: Tổ dân phố ĐC3, phường LM, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Ngọc T - Sinh năm 1986, HKTT: Tổ dân phố Đại Cát 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội là Giám đốc Công ty TNHH Thương mại, đầu tư và vận chuyển Gia Bảo, có trụ sở ở địa chỉ: Số 2 ngõ 187, đường Liên Mạc, phường

Liên Mạc. Anh Th có chiếc xe ôtô tải nhãn hiệu ISUZU mầu trắng BKS 29H - 704.43, đăng ký mang tên công ty. Anh Th là anh ruột của Nguyễn Ngọc Đ – Sinh năm 1988, HKTT: Tổ dân phố ĐC3, phường LM, quận Bắc TL, thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Trọng Th – Sinh năm 1990, HKTT: Thôn TC, xã TC, huyện TD, tỉnh Bắc Ninh là lao động tự do, có quen biết Đ qua mối quan hệ làm ăn.

Ngày 26/7/2022 anh T và anh Bùi Văn B – Sinh năm 1972, HKTT: Thôn Trung Đồng, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang là giám đốc Công ty CPTM Dịch vụ vận tải Tài Đức, địa chỉ: Thôn Trung Đồng, thị trấn Thắng làm hợp đồng mua bán chiếc xe ô tô BKS 29H - 704.43 với giá 400.000.000 đồng. Anh B đã làm thủ tục sang tên Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải Tài Đức. Cuối tháng 12/2022 Đ thay mặt T đứng ra thuê lại chiếc xe trên của anh B để phục vụ công việc với giá là 12.000.000/tháng, anh B giao xe và giấy tờ cho Đ.

Ngày 20/12/2022 anh Th mua hàng mỹ phẩm của Đ với tổng số tiền là 210.000.000 đồng (anh Th đã thanh toán chuyển vào tài khoản 22010002405491 của Đ tại ngân hàng BIDV). Thời gian này do làm ăn thua lỗ, nhiều người đòi nợ và biết anh Th có nhu cầu muốn mua một chiếc ô tô tải để sử dụng nên Đ nẩy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe ô tô đã thuê của anh B trước đó bán cho anh Th để lấy tiền trả nợ. Cùng thời điểm, có khách hàng muốn mua lô hàng mỹ phẩm trên với giá cao hơn nên Đ liên lạc bảo anh Th bán lại cho Đ lô hàng mỹ phẩm, đồng thời Đ sẽ làm thủ tục bán cho anh Th chiếc xe ô tô, anh Th đồng ý. Ngày 29/12/2022, Đ cùng với lái xe là anh Lê Mạnh H – Sinh năm 1988, HKTT: Huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình điều khiển 02 xe ô tô đến nhà anh Th. Tại đây, Đ và anh H chuyển hết số hàng mỹ phẩm lên xe của anh H đi về còn Đ ở lại làm thủ tục mua bán chiếc xe ô tô BKS: 29H – 704.43 với anh Th. Đ đưa cho anh Th xem đăng ký xe xong nói với anh Th là giữ lại để làm thủ tục sang tên cho anh Th và thống nhất anh Th giữ lại 30.000.000 đồng khi nào Đ làm xong thủ tục thì sẽ thanh toán nốt. Đ viết giấy biên nhận số tiền 330.000.000 đồng (anh Th trừ tiền mỹ phẩm và chuyển vào tài khoản của Đức số tiền 120.000.000 đồng). Số tiền có được, Đ dùng trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Lâu không thấy Đ mang đăng ký xe trả, anh Th nhiều lần liên lạc với Đ thì Đ nói chưa làm xong và tiếp tục nói dối yêu cầu anh Th chuyển 15.000.000 đồng để Đ làm thủ tục sang tên còn lại 15.000.000 đồng thì Đ gia lộc cho anh Th, anh Th đồng ý tiếp tục chuyển tiền hai lần cho Đ. Đến ngày 20/01/2023, anh B theo dõi định vị được cài đặt trên xe biết được vị trí chiếc xe ở thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du nhiều ngày không di chuyển, anh B nghi vấn đi đến vị trí chiếc xe thì anh Th giới thiệu là chủ chiếc xe và nói mua lại của Đ. Lúc này, anh B giới thiệu mình mới chính là chủ xe đã cho Đ thuê và cho xem đăng ký xe, yêu cầu anh Th trả lại xe. Thấy xe mang tên công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải Tài Đức của anh B nên anh Th đã đồng ý trả lại chiếc xe trên cho anh B. Sau đó, anh Th điện thoại cho Đ nhiều lần yêu cầu Đ trả lại tiền nhưng Đ đều tránh mặt, lấy lý do để khất nên anh Th đã làm đơn tố giác đến cơ quan Công an. Tiếp nhận tin báo,

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du đã nhiều lần triệu tập Đ đến làm việc. Tuy nhiên, Đ không có mặt tại địa phương.

Đến ngày 17/7/2023, Nguyễn Ngọc Đ đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 96 ngày 03/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận:01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu ISUZU mầu trắng BKS: 29H – 704.43, tài sản đã qua sử dụng có giá trị còn lại 350.000.000 đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 189/CT-VKS-TD ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ khai nhận nội dung Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, hành vi miêu tả trong bản cáo trạng đúng với hành vi bị cáo thực hiện, Kết luận định giá tài sản là đúng bị cáo không có ý kiến gì.

Tại phiên toà người bị hại ông B trình bày: Ông đã nhận lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu ISUZU mầu trắng BKS: 29H – 704.43 của mình. Về phần dân sự ông không có ý kiến gì, về trách nhiệm hình sự ông xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Đức vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mẹ già, con nhỏ.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Trọng Th vắng mặt, lời khai trong hồ sơ thể hiện: Yêu cầu Đ phải bồi thường trả cho anh số tiền 345.000.000 đồng đã chiếm đoạt. Về trách nhiệm hình sự ông Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Tú A trình bày: Chị là vợ của bị cáo Đ, bị cáo Đ có tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả do bị cáo gây ra, chị đã nộp số tiền 20.200.000đ tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Tiên Du để khắc phục cho bị cáo. Đây là tiền của chị, chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 189/CT- VKS ngày 30/11/2023. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

2. Hình phạt và điều luật áp dụng:

*Căn cứ khoản 3 Điều 175; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584. 585. 586. 589 Bộ luật dân sự Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Th số Tiền 345.000.000đ.

Tạm giữ số tiền 20.200.000đ gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ không có ý kiến gì, sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du bị cáo thừa nhận có tội và không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Du, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 29/12/2022, tại gia đình anh Nguyễn Trọng Th ở thôn Tư Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Ngọc Đ đã có hành vi mang chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu ISUZU mầu trắng BKS: 29H – 704.43, đăng ký mang tên Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ vận tải Tài Đức trị giá 350.000.000 đồng do Đ thuê của anh Bùi Văn B để phục vụ kinh doanh bán cho anh Th được 345.000.000 đồng. Số tiền có được Đ đã chi tiêu cá nhân hết. Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo gây tâm lý hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu phạm tội, bị cáo đến cơ quan điều tra đầu thú, bị cáo đã tác động về gia đình và vợ bị cáo đã nộp 20.200.000đ vào cơ quan thi hành án huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải trong quá trình

điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 03 tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người con thường pháp luật, phạm tội rất nghiêm trọng nên cần phải có hình phạt thích đáng tương xứng với hành vi của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian thì mới có thể cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định do đó hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Như đại diện VKS đề nghị là phù hợp

[5] Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Th số tiền 345.000.000đ.

Số tiền 20.200.000đ gia đình bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Tiên Du cần tạm giữ đề đảm bảo thi hành án.

[6] Về vật chứng vụ án: Không có.

[7] Liên quan trong vụ án; Đối với anh Lê Mạnh H đã cùng đi với Đ đến nhà anh Th sau đó Đ gian dối làm thủ tục mua bán chiếc xe ô tô BKS: 29H – 704.43 cho anh Th, khi đi cùng anh không biết và không được hưởng lợi ích gì nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Ngọc T và chị Đỗ Thị Tú A là anh trai và vợ của Đức, quá trình điều tra xác định anh, chị không biết việc Đ thuê xe của ông B sau đó đem bán cho anh Th và cũng không được hưởng lợi ích gì nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"

2. Hình phạt và điều luật áp dụng:

*Căn cứ khoản 3 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Đ 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2023.

Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Không có.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Các Điều 584. 585. 586. 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Trọng Th số tiền 345.000.000đ. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành

án làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên thi hành án chưa thi hành xong thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 cho đến khi thi hành xong.

Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp 20.200.000đ tại biên lai số 0000930, ngày 18/12/2023 tại cơ quan thi hành án dân sự huyện Tiên Du. Tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án

4. Án phí dụng Điều 135, 136, Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 17.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt án hoặc niêm yết./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Quang

Nơi nhận;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND huyện Tiên Du;
- Công an huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Những NTGTT;
- Lưu HS, VP;